

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk

Mã chứng khoán: EAD

Trụ sở chính: Phòng 6, Tầng 2, khu B, chung cư Hoàng Anh Gia Lai, 33 Nguyễn
Công Trứ, Phường Tự An, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Điện thoại: 0262 2240159

Fax: 0262 3950817

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Quang Toàn - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 231 Lý Thường Kiệt, P. Thắng Lợi, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk

ĐT di động: 0905002939 ĐT cố định: 0262 2240159

Fax: 0262 3950817

Loại thông tin công bố: 24h, 72h, Yêu cầu, Bất thường, Định kỳ

Nội dung công bố:

- Nghị quyết số 55/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2019 về việc thông
qua một số nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

(File điện tử được đăng tải tại địa chỉ: [http:// www.dphc.com.vn](http://www.dphc.com.vn)).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đắk Lắk, Ngày 20 tháng 04 năm 2019

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Nguyễn Quang Toàn

Số: 55/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐIỆN LỰC ĐẮK LẮK**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk;
- Biên bản họp đại hội đồng cổ đông ngày 20/04/2019

QUYẾT NGHỊ

Ngày 20/04/2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk được tổ chức tại Khách sạn Cao Nguyên, 65 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với sự tham gia của 63 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.703.160 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 59,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

1. Phân phối lợi nhuận năm 2018

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 chuyển qua:	756.760.195	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	8.430.410.648	đồng
Tổng Lợi nhuận:	9.187.170.843	đồng
Phân phối Lợi nhuận như sau:		
1.1. Trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2018:	337.216.000	đồng
1.2. Trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2018:	168.608.000	đồng
1.3. Trích quỹ Đầu tư phát triển 2,5%/VĐL	719.450.000	đồng
1.4. Chia cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 27,5%/VĐL: (Đã tạm ứng: 10%/VĐL)	7.913.950.000	đồng
Chuyển lợi nhuận qua năm 2019:	47.946.843	đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018 chuyển qua:	47.946.843	đồng
Dự kiến Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019:	4.493.236.000	đồng
Tổng Lợi nhuận dự kiến :	4.541.182.843	đồng
Phân phối Lợi nhuận như sau:		
2.1. Dự kiến trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2019:	179.729.000	đồng
2.2. Dự kiến trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2019:	89.865.000	đồng
2.3. Dự kiến trích quỹ Đầu tư phát triển 0,5%/VĐL	143.890.000	đồng
2.3. Dự kiến chia cổ tức:	4.028.920.000	đồng
(Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn chủ sở hữu: 14%)		
Chuyển lợi nhuận qua năm 2020:	98.778.843	đồng

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh lựa chọn thời gian thích hợp để tạm ứng, chi cổ tức cho cổ đông.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.600.900 cổ phần, chiếm 93,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 102.260 cổ phần, chiếm 6,01 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Sản lượng điện thương phẩm	21.000.000	kW/h
- Tổng doanh thu	24.124.000.000	Đồng
- Tổng chi phí	19.379.909.000	Đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế	4.744.091.000	Đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế	4.493.236.000	Đồng

2. Kế hoạch chi phí năm 2019

- Chi phí lãi vay	6.420.797.000	Đồng
- Khấu hao TSCĐ	5.464.695.000	Đồng



- Phân bổ CPDH	400.000.000	Đồng
- Chi phí hoạt động công ty	3.878.475.000	Đồng
+ Tổng quỹ lương (7%/Doanh thu)	1.681.680.000	Đồng
+ Các khoản trích theo lương	395.195.000	Đồng
+ Chi tiền ăn ca	201.600.000	Đồng
+ Chi phí mua bảo hiểm công trình	300.000.000	Đồng
+ Chi phí SCTX + bảo dưỡng	650.000.000	Đồng
+ Chi phí khác	650.000.000	Đồng
- Tiền thù lao HĐQT + BKS + Thư ký HĐQT	222.000.000	Đồng
- Thuế tài nguyên nước	1.806.683.000	Đồng
- Phí dịch vụ môi trường rừng	756.000.000	Đồng
- Phí cấp quyền khai thác nước	291.119.000	Đồng
- Chi nghỉ dưỡng, tham quan, học tập ...	140.140.000	Đồng

3. Xác định quỹ lương năm 2019

Cách xác định quỹ lương năm 2019 bằng 7% doanh thu bán điện thương phẩm (Nhưng không thấp hơn 1.500.000.000 đồng)

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7: Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2019

Chủ tịch HĐQT	5.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên HĐQT	3.000.000	Đồng/người/tháng
Trưởng ban kiểm soát	3.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên ban kiểm soát	1.500.000	Đồng/người/tháng
Thư ký HĐQT	1.500.000	Đồng/người/tháng

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.



BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk.

Giấy Chứng nhận ĐKDN số 6000596136 (số cũ 4003000102) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp lần đầu ngày 31/10/2006, cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 19/05/2016.

Thời gian: 8 giờ 30 thứ 7 ngày 20 tháng 04 năm 2019.

Địa điểm: Hội trường Nhà hàng Khách sạn Cao Nguyên số 65 Phan Chu Trinh, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP.

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

- Người báo cáo: Bà: Hoàng Thị Thùy Trang – Chức vụ: Thành viên ban kiểm soát.
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến 16h ngày 25/03/2019, sở hữu 2.877.800 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: 63 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.703.160 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 59,18 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm Phiếu.

1. Đoàn Chủ tịch:

Ông Nguyễn Đức Trọng	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Quang Toàn	Thành viên HĐQT
Ông Bùi Văn Tuấn	Thành viên HĐQT

2. Thư ký:

Ông Hoàng Xuân Tứ, trưởng ban;
Bà Hồ Thị Thanh Thủy, thành viên.

3. Ban Kiểm Phiếu:

Bà Mai Thị Thu Thảo, trưởng Ban Kiểm Phiếu;

Ông Lê Thanh Lâm, thành viên Ban Kiểm phiếu;

Ông Từ Ngọc Thanh, thành viên Ban Kiểm phiếu.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm Phiếu.

III. Giới thiệu Chương trình Đại hội.

Ông Nguyễn Đức Trọng – chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại hội thông qua Chương trình Đại hội

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 - Người trình bày: Nguyễn Quang Toàn;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 - Người trình bày: Nguyễn Quang Toàn;
- Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Báo cáo Ban kiểm soát năm 2018 - Người trình bày: Hoàng Thị Thu Trang;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Quang Toàn;
- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI ĐÁP CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

Số TT	Ý kiến của Cổ đông	Giải đáp của Đoàn chủ tịch
1.	Theo kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019 đưa ra, lợi nhuận dự kiến của năm 2019 giảm sâu so với năm 2018. Đề nghị HĐQT và BGD có biện pháp để tăng tối đa lợi nhuận của năm 2019;	Căn cứ theo dự báo, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 sẽ khá khó khăn. Do đó lợi nhuận của Công ty sẽ giảm sâu so với năm 2018, mặc khác, các khoản phải chi (như lãi vay, khấu hao TSCĐ, quỹ lương...) mang tính chất cố định, do đó lợi nhuận sẽ giảm sâu so với năm 2018.
2.	Giải thích rõ hơn các khoản phải đóng trong năm 2019 như: Thuế tài nguyên nước, Phí dịch vụ môi trường rừng, Phí cấp quyền khai thác nước;	Thuế tài nguyên nước, Phí dịch vụ môi trường rừng, Phí cấp quyền khai thác nước được đóng theo quy định hiện hành của Nhà nước.
3.	Đề nghị HĐQT và BGD nghiên cứu tiến hành khảo sát tính khả thi để xây dựng Nhà máy điện mặt trời trong khuôn viên nhà máy.	HĐQT và BGD sẽ triển khai khảo sát, nghiên cứu và báo cáo đến cổ đông trong thời gian sớm nhất, nếu cần thiết sẽ xin ý kiến và tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để quyết định.
4.	Đề nghị trong Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019 cần giải thích rõ các khoản chi phí phát sinh trong năm.	Trong báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019 đã liệt kê rõ các khoản chi phí phát sinh trong năm (9 hạng mục).
5.	Khi chi trả cổ tức đợt 1, đề nghị chi ở mức cao nhất có thể thay vì tạm ứng 10% như hiện nay.	<p>Chủ trì ĐH sẽ xin biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông về phương án chi trả cổ tức theo hai phương án như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương án 1: Chia 1 lần 1 năm sau Đại hội thường niên. - Phương án 2: Chia 2 lần 1 năm như sau: Chia đợt 1 vào thời điểm trong tháng 01 hàng năm (căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty - toàn bộ lợi nhuận của

		<p>thời điểm chốt số liệu sản xuất kinh doanh của 11 tháng). Chia đợt hai sau khi diễn ra Đại hội thường niên.</p> <p>(Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án thứ 2 với tỷ lệ 100%)</p>
6.	<p>Đề nghị xem xét lại cách chi trả lương cho người lao động, theo đề xuất thì năm 2019 lương của người lao động thấp hơn năm 2018 hơn khoảng 17%. Như vậy sẽ gây bất ổn tâm lý cho người lao động.</p>	<p>Hiện nay, việc chi trả lương đang chi như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần lương cố định: trích 7,0% doanh thu điện thương phẩm hàng năm (nhưng không được thấp hơn 1,5 tỷ đồng). - Phần khen thưởng: được trích theo lợi nhuận hàng năm của Công ty (4% lợi nhuận) <p>Xin biểu quyết của Đại hội về cách chi trả lương như cách và mức do HĐQT và BGD đề xuất.</p> <p>(Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%)</p>
7.	<p>Đề nghị xem xét lại việc dự báo doanh thu năm 2019 sụt giảm nhưng vẫn chi cho quỹ khen thưởng.</p>	<p>Quỹ khen thưởng được trích từ lợi nhuận hàng năm của Công ty (4%) do đó, khi có lợi nhuận sẽ có quỹ khen thưởng.</p>
8.	<p>Đề nghị Công ty nghiên cứu tìm thêm một số công việc khác phù hợp nhằm tạo nguồn thu khác cho Công ty.</p>	<p>Hiện nay, tiềm năng về con người và nguồn vốn của Công ty không cho phép làm thêm công việc khác.</p>
9.	<p>Cổ đông đồng ý với cách chi trả lương cho người lao động như đề xuất của HĐQT và BGD như hiện nay, đề nghị HĐQT và BGD nghiên cứu để thực hiện cho hợp lý.</p>	<p>Chủ trì Đại hội tiếp thu ý kiến và xin Đại hội biểu quyết thông qua cách và mức trả lương như hiện tại.</p> <p>(Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%)</p>

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

1. Phân phối lợi nhuận năm 2018

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 chuyển qua:	756.760.195	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	8.430.410.648	đồng
Tổng Lợi nhuận:	9.187.170.843	đồng
Phân phối Lợi nhuận như sau:		
1.1. Trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2018:	337.216.000	đồng
1.2. Trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2018:	168.608.000	đồng
1.3. Trích quỹ Đầu tư phát triển 2,5%/VĐL	719.450.000	đồng
1.4. Chia cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 27,5%/VĐL:	7.913.950.000	đồng

(Đã tạm ứng: 10%/VĐL)

Chuyển lợi nhuận qua năm 2019: 47.946.843 đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018 chuyển qua: 47.946.843 đồng

Dự kiến Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019: 4.493.236.000 đồng

Tổng Lợi nhuận dự kiến : 4.541.182.843 đồng

Phân phối Lợi nhuận như sau:

2.1. Dự kiến trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2019: 179.729.000 đồng

2.2. Dự kiến trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2019: 89.865.000 đồng

2.3. Dự kiến trích quỹ Đầu tư phát triển 0,5%/VĐL 143.890.000 đồng

2.3. Dự kiến chia cổ tức: 4.028.920.000 đồng

(Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn chủ sở hữu: 14%)

Chuyển lợi nhuận qua năm 2020: 98.778.843 đồng

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh lựa chọn thời gian thích hợp để tạm ứng, chi cổ tức cho cổ đông.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.600.900 cổ phần, chiếm 93,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 102.260 cổ phần, chiếm 6,01 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Sản lượng điện thương phẩm 21.000.000 kW/h

- Tổng doanh thu 24.124.000.000 Đồng

- Tổng chi phí 19.379.909.000 Đồng

- Tổng lợi nhuận trước thuế 4.744.091.000 Đồng

- Tổng lợi nhuận sau thuế 4.493.236.000 Đồng

2. Kế hoạch chi phí năm 2019 19.379.909.000 Đồng

- Chi phí lãi vay 6.420.797.000 Đồng

- Khấu hao TSCĐ 5.464.695.000 Đồng

- Phân bổ CPDH 400.000.000 Đồng

- Chi phí hoạt động công ty 3.878.475.000 Đồng

+ Tổng quỹ lương (7%/Doanh thu) 1.681.680.000 Đồng

+ Các khoản trích theo lương 395.195.000 Đồng

+ Chi tiền ăn ca 201.600.000 Đồng

+ Chi phí mua bảo hiểm công trình 300.000.000 Đồng

+ Chi phí SCTX + bảo dưỡng 650.000.000 Đồng

+ Chi phí khác 650.000.000 Đồng

- Tiền thù lao HĐQT + BKS + Thư ký HĐQT 222.000.000 Đồng

01/3
TY
IAI
DIỆ
UC
AK
01-3

- Thuê tài nguyên nước	1.806.683.000	Đồng
- Phí dịch vụ môi trường rừng	756.000.000	Đồng
- Phí cấp quyền khai thác nước	291.119.000	Đồng
- Chi nghỉ dưỡng, tham quan, học tập ...	140.140.000	Đồng

3. Xác định quỹ lương năm 2019

Cách xác định quỹ lương năm 2019 bằng 7% doanh thu bán điện thương phẩm (Nhưng không thấp hơn 1.500.000.000 đồng)

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7: Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2019

Chủ tịch HĐQT	5.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên HĐQT	3.000.000	Đồng/người/tháng
Trưởng ban kiểm soát	3.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên ban kiểm soát	1.500.000	Đồng/người/tháng
Thư ký HĐQT	1.500.000	Đồng/người/tháng

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9: Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 1.703.160 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

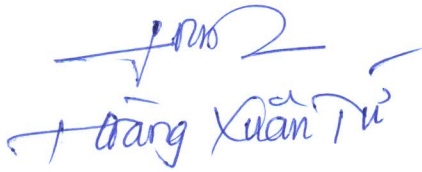
Người trình bày: Ông: Hoàng Xuân Tứ đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk.

Đại hội kết thúc 11 giờ 20 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Hoàng Xuân Tứ

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH ĐOÀN



Nguyễn Đức Trọng